

Bản án số: 66/2018/HNGĐ-ST.  
Ngày: 04-9-2018.  
V/v Tranh chấp hôn nhân và  
gia đình.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tiến

Bà Ngô Thị Sửu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Trong ngày 04 tháng 09 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 457/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Th** - Sinh năm 1977.

Trú tại: Tổ 5A khu 2, phường HT, TP H, Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh **Bùi Anh T**. Sinh năm 1976.

Trú tại: Tổ 5A khu 2, phường HT, TP H, Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Bùi Thị Th trình bày: Chị kết hôn với anh Bùi Anh T vào năm 2001 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường BC, TP H, Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự chia sẻ, không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không còn ở chung với nhau. Gia đình hai bên và tổ dân khu phố đã hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Chị Th và anh T có hai con chung là Bùi Thùy D- sinh ngày 25/5/1998 và Bùi Việt Tr- sinh ngày 13/8/2005. Chị đề nghị được nuôi con chung Bùi Việt Tr, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, con chung Bùi Thùy D đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Anh T có quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị Th như sau: Anh T xác nhận thời gian, hoàn cảnh kết hôn, thời gian và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn như chị Th trình bày, nay chị Th xin ly hôn anh đồng ý. Về con chung: Anh chị có hai con chung là Bùi Thùy D- sinh ngày 25/5/1998 và Bùi Việt Tr- sinh ngày 13/8/2005, anh đồng ý để chị Th nuôi con Bùi Việt Tr, anh không phải cấp dưỡng nuôi con, con chung Bùi Thùy D đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Hôn nhân giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Anh T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ năm 2016 do bất đồng quan điểm, điều này được các bên xác nhận, đồng thời, anh T cũng đồng ý ly hôn với chị Th nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Th với anh Bùi Anh T.

Về con chung: Anh T và chị Th thống nhất quan điểm giao con chung Bùi Việt Tr cho chị Th nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con nên chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Th.

Về tài sản chung: Chị Th và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập.

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 227, khoản 4 điều 147 BLTTDS; khoản 1 điều 56, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Bùi Anh T.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Việt Tr- sinh ngày 13/8/2005 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0001263 ngày 03/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Chị Bùi Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Bùi Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKS thành phố H;
- THA thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương**

